

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Tâm lý học sư phạm giáo dục Tiểu học

(Primary Educational Psychology)

- Mã số học phần : SG113

-Số tín chỉ học phần: 02 tín chỉ

- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết; 60 tiết tự học

2. Đơn vị phụ trách học phần

- Bộ môn : Tâm lý – giáo dục

- Khoa: Sư phạm

3. Điều kiện tiên quyết: SP009

4. Mục tiêu của học phần

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR - CTĐT
4.1	Cung cấp những tri thức về đặc điểm tâm lý học sinh tiểu học, các lý thuyết tâm lý học trong học tập, cơ sở tâm lý của dạy học và giáo dục, đặc điểm lao động sư phạm và nhân cách người giáo viên tiểu học	2.1.2a
4.2	Phát triển kỹ năng thấu hiểu đặc trưng tâm lý học sinh tiểu học. Chứng minh được cơ sở tâm lý trong dạy học, giáo dục đối với sự hình thành và phát triển tâm lý, nhân cách học sinh tiểu học; Phát triển kỹ năng tự bồi dưỡng nhân cách người giáo viên trong quá trình học tập môn tâm lý sư phạm và những học phần tiếp theo	2.2.1.b
4.3	Phát triển kỹ năng nhận thức, kỹ năng hợp tác, kỹ năng điều chỉnh cảm xúc, kỹ năng quản lý thời gian, ứng dụng được tri thức tin học căn bản vào giải quyết các nhiệm vụ học tập	2.2.2.b
4.4	Bồi dưỡng thái độ đánh giá khách quan đặc điểm tâm lý học sinh, thận trọng nhận ra cơ sở tâm lý trong học tập và trong công tác giáo dục; Phát triển thái độ nghiêm túc trong rèn luyện tác phong sư phạm, rèn luyện nhân cách người giáo viên tương lai.	2.3.a.b

5. Chuẩn đầu ra của học phần

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR - CTĐT
	<b>Kiến thức</b>		
CO1	Trình bày được những đặc trưng tâm lý lứa tuổi học sinh tiểu học, cấu trúc tâm lý của hoạt động dạy, hoạt động giáo dục, hoạt động học tập, đặc điểm nhân cách người giáo viên	4.1	2.1.2.a
CO2	Khái quát được các lý thuyết tâm lý trong học tập		2.1.2.a

<b>CDR HP</b>	<b>Nội dung chuẩn đầu ra</b>	<b>Mục tiêu</b>	<b>CDR - CTĐT</b>
CO3	Trình bày được những cơ sở tâm lí trong dạy học, giáo dục và rèn luyện nhân cách người giáo viên	4.1	2.1.2.a
	<b>Kĩ năng cứng</b>		
CO4	Sử dụng được kiến thức tâm lí sư phạm để thấu hiểu đặc trưng tâm lí học sinh tiểu học	4.1	2.2.1.b
CO5	Sử dụng được tri thức cơ sở tâm lí sư phạm để chứng minh mối quan hệ giữa dạy học và giáo dục trong sự hình thành và phát triển tâm lí, nhân cách học sinh	4.1	2.2.1.b
CO6	Ứng dụng được tri thức tâm lí nhân cách sư phạm trong rèn luyện phẩm chất nhân cách người giáo viên tương lai	4.1	2.2.1.b
CO7	Lập được danh sách những phẩm chất, năng lực bản thân cần rèn luyện để trở thành người giáo viên trong tương lai	4.2	2.2.1.b
	<b>Kĩ năng mềm</b>		
CO8	Thể hiện kĩ năng điều chỉnh cảm xúc trong dạy học và giáo dục	4.3	2.2.2.b
CO9	Thể hiện kỹ năng năng nhận thức, kĩ năng hợp tác, , kĩ năng quản lí thời gian trong giải quyết nhiệm vụ học tập môn tâm lí sư phạm.	4.3	2.2.2.b
	<b>Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm</b>		
CO10	Trân trọng những giá trị của nghề dạy học đối với sự phát triển tâm lí, nhân cách học sinh	4.4	2.3.a.b
CO11	Chủ động rèn luyện tác phong sư phạm, tự bồi dưỡng nhân những phẩm chất, nhân cách của người giáo viên	4.4	2.3.a.b

## 6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Nội dung môn học trang bị cho người học tri thức cơ bản về các lí thuyết phát triển tâm lí học sinh tiểu học, cơ sở tâm lí trong dạy học và giáo dục và những đặc trưng lao động sư phạm, cấu trúc nhân cách của người giáo viên nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ sở ngành sư phạm nhằm chuẩn bị cho sinh viên tham gia quá trình kiến tập và thực tập sư phạm và làm cơ sở cho việc rèn luyện nhân cách người giáo viên các kĩ năng sư phạm trong các học kì tiếp theo.

## 7. Cấu trúc nội dung học phần

### 7.1. Lý thuyết

	<b>Nội dung</b>	<b>Số tiết</b>	<b>CDR HP</b>
<b>Chương 1</b>	<b>KHÁI QUÁT CHUNG VỀ TÂM LÍ HỌC SƯ PHẠM TIỂU HỌC</b>	4	CO1; CO8; CO9; CO10; CO11
1.1.	Đối tượng, nhiệm vụ của tâm lí học sư phạm		
1.2.	Phương pháp nghiên cứu tâm lí học sư phạm		
1.3.	Cơ chế, quy luật và các giai đoạn phát triển tâm lí		
<b>Chương 2</b>	<b>CÁC LÍ THUYẾT TÂM LÍ HỌC TẬP</b>		CO1; CO2; CO3;
2.1.	Thuyết liên tưởng		
2.2.	Thuyết tâm lý học hành vi		

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
2.3.	Thuyết tâm lý học nhận thức (thuyết kiến tạo)	4	CO8; CO9; CO10; CO11
2.4.	Thuyết tâm lý học nhân văn		
2.5.	Thuyết tâm lý học hoạt động		
2.6.	Thuyết trí tuệ đa nhân tố		
2.7.	Thuyết phân tâm học		
<b>Chương 3</b>	<b>SỰ PHÁT TRIỂN TÂM LÝ LỨA TUỔI TIỂU HỌC</b>	6	CO1; CO4; CO8; CO9; CO10;CO11
3.1.	Vị trí, ý nghĩa của giai đoạn phát triển tâm lý học lứa tuổi học sinh		
3.2.	Những điều kiện phát triển tâm lý ở lứa tuổi học sinh		
	Bước ngoặt 6 tuổi và tâm lý sẵn sàng đến trường		
3.3.	Đặc điểm hoạt động nhận thức lứa tuổi học sinh		
3.4.	Đặc điểm xúc cảm – tình cảm lứa tuổi học sinh		
3.5.	Đặc điểm ý chí và hành động ý chí của học sinh tiểu học		
3.6.	Những đặc điểm nhân cách lứa tuổi học sinh		
<b>Chương 4</b>	<b>CƠ SỞ TÂM LÝ HỌC CỦA HOẠT ĐỘNG HỌC</b>	4	CO2; CO4; CO5;CO8; CO9;CO10;CO11
4.1	Khái niệm hoạt động học		
4.2	Hoạt động học tập và hướng nghiệp lứa tuổi học sinh		
4.3	Cấu trúc của hoạt động học		
4.4	Động cơ và hứng thú học tập		
<b>Chương 5</b>	<b>CƠ SỞ TÂM LÝ HỌC CỦA HOẠT ĐỘNG DẠY</b>	4	CO1;CO2; CO3; CO4; CO5;CO6; CO8;CO9; CO10;CO11
5.1	Hoạt động dạy học		
5.2	Cơ sở tâm lý học của hoạt động dạy		
5.2.1	Dạy học và sự phát triển nhận thức của học sinh		
5.2.2	Dạy học và sự phát triển trí tuệ của học sinh		
5.2.3	Dạy học và sự phát triển trí nhớ của học sinh		
5.2.4	Dạy học và sự phát triển xúc cảm, tình cảm		
5.2.5	Dạy học và sự phát triển ý chí của học sinh		
<b>Chương 6</b>	<b>CƠ SỞ TÂM LÝ HỌC CỦA GIÁO DỤC NHÂN CÁCH HỌC SINH</b>	4	CO1;CO3; CO5;CO8; CO9;CO10;CO11
6.1	Nhân cách và thuộc tính của nhân cách học sinh		
6.2	Sự hình thành và phát triển nhân cách học sinh		

	<b>Nội dung</b>	<b>Số tiết</b>	<b>CĐR HP</b>
6.3	Đạo đức và hành vi đạo đức		
6.4	Cơ sở tâm lý học của việc giáo dục đạo đức cho học sinh		
<b>Chương 7</b>	<b>NHÂN CÁCH NGƯỜI GIÁO VIÊN TIỂU HỌC</b>	4	CO1;CO3 CO4; CO5;CO6; CO8; CO9;CO10;CO11
7.1.	Vai trò, vị trí của người giáo viên tiểu học		
7.3.	Chức năng của người giáo viên tiểu học		
7.4.	Nhiệm vụ của người giáo viên tiểu học		
7.5.	Những yêu cầu chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học		
7.6.	Các con đường rèn luyện nhân cách người giáo viên tiểu học		

## 7.2. Bài tập thực hành

<b>Chương</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Số tiết</b>	<b>CĐR HP</b>
Chương 1	Thảo luận “Các cơ chế, quy luật và các giai đoạn phát triển tâm lý”	1	CO1; CO8; CO9; CO10;CO11
Chương 2	Thảo luận “Các lý thuyết tâm lý học tập”	2	CO2; CO4; CO5; CO8; CO9; CO10; CO11
Chương 3	Thảo luận “Những đặc trưng tâm lý học sinh”	2	CO1; CO4; CO8; CO9; CO10; CO11
Chương 4	Thảo luận “Cấu trúc tâm lý hoạt động dạy, hoạt động học, nhân cách người giáo viên”	2	CO2; CO4; CO5; CO8;CO9; CO10; CO11
Chương 5	Phân tích mối quan hệ giữa hoạt động dạy và sự phát triển tâm lý, nhân cách học sinh	1	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5; CO6;CO8; CO9; CO10; CO11
Chương 6	Thảo luận vai trò của giáo dục đối với việc hình thành các thuộc tính nhân cách của học sinh	1	CO1; CO3; CO5; CO8; CO9; CO10; CO11
Chương 7	Thảo luận “Nghề dạy học là nghề cao quý”	1	CO1; CO3 CO4; CO5; CO6; CO8;CO9; CO10; CO11

## 8. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết trình; Nêu vấn đề; Thảo luận nhóm/báo cáo kết quả.
- Hướng dẫn tìm kiếm thông tin; tổ chức hoạt động.
- Hướng dẫn cách vận dụng tri thức để rèn luyện kỹ năng.
- Bài tập thực hành rèn luyện tập kỹ năng vận dụng kiến thức môn học ...

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia và thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện. Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.

## 10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

### 10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CDR HP
1	Điểm chuyên cần	–Số tiết tham dự học	10%	CO1; CO2; CO3; CO4 CO5; CO6; CO7; CO8; CO9; CO10; CO11
2	Điểm làm việc nhóm	–Báo cáo/thuyết minh/sản phẩm/bài tập nhóm	30%	
3	Điểm kiểm tra giữa kỳ	–Thi viết/trắc nghiệm/vấn đáp/sản phẩm	10%	
4	Điểm thi kết thúc học phần	–Thi viết/trắc nghiệm/vấn đáp/sản phẩm –Tham dự đủ 80% giờ thực học và 100% các buổi thực hành –Bắt buộc dự thi	50%	

### 10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 11. Tài liệu học tập

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Nguyễn Đức Sơn, Lê Minh Nguyệt, Nguyễn Thị Huệ, Đỗ Thị Hạnh Phúc, Trần Quốc Thành, Trần Thị Lệ Thu (2015). <i>Giáo trình Tâm lý học giáo dục</i> . NXB Đại học sư phạm.	MON.064817
[2] Lý Minh Tiên, Nguyễn Thị Tứ, Bùi Hồng Hà, Huỳnh Lâm Anh Chương (2012). <i>Giáo trình Tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý học sư phạm</i> . NXB ĐHSPTPHCM	MON.064816

<b>Thông tin về tài liệu</b>	<b>Số đăng ký cá biệt</b>
[3] Phan Trọng Ngọ, Nguyễn Đức Hương (2003). <i>Các lý thuyết phát triển tâm lý người</i> . NXBĐHSP	MON.064818
[4] Phan Trọng Ngọ (2005). <i>Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường</i>	MOL.001675
[5] Hồ Ngọc Đại (2000). <i>Tâm lý học dạy học</i> . NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.	MOL.009355
[6] Huỳnh Văn Sơn (2010). <i>Văn hóa và sự phát triển tâm lý</i> . NXB ĐHSPTPHCM	

## 12. Hướng dẫn sinh viên tự học

<b>Nội dung</b>	<b>Lý thuyết (tiết)</b>	<b>Thực hành (tiết)</b>	<b>Nhiệm vụ của sinh viên</b>
Chương 1 Những vấn đề chung của tâm lý học sư phạm	2	4	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [2], [3] +Ôn lại nội dung học phần Tâm lý học đại cương -Làm các bài tập thực hành chương 1. Suy ngẫm quan điểm “trẻ em phát triển theo quy luật trẻ em hay trẻ em là người lớn thu nhỏ?”
Chương 2 Các lý thuyết tâm lý học tập	6	12	-Nghiên cứu tài liệu [1], [2], [3], [4] và lập bảng kiểm các lý thuyết tâm lý học với các cột: tên lý thuyết, tác giả của lý thuyết, nội dung trọng tâm của lý thuyết, ưu điểm và hạn chế của lý thuyết, cách vận dụng lý thuyết tâm lý vào trong giáo dục
Chương 3 Sự phát triển tâm lý lứa tuổi học sinh trung học	6	12	-Nghiên cứu tài liệu [1], [2], [3], [4], [5] và xác định các giai đoạn phát triển tâm lý theo lứa tuổi. Mỗi sinh viên tự tạo cuốn sách các giai đoạn tâm lý của bản thân (trang sách cuộc đời) và chia sẻ trên lớp. -Chuẩn bị bài báo cáo thảo luận các vấn đề cần tìm hiểu trong chương 3 và thực hành bài tập chương 3
Chương 4. Cơ sở tâm lý học của hoạt động học tập	4	8	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [2], [5], [6], [7] -Chuẩn bị bài báo cáo thảo luận các vấn đề liên quan như: “các loại động cơ học tập, hạnh phúc trong học tập, tính tích cực trong học tập”
Chương 5 Cơ sở tâm lý học của hoạt động dạy	4	8	- Đọc tài liệu [1], [2], [5], [6], [7] và chuẩn bị nội dung thảo luận trong chương 5 như: mối quan hệ giữa dạy học và phát triển trí tuệ học sinh; dạy học và phát triển xúc cảm/tình cảm; dạy học và phát triển ngôn ngữ; dạy học và phát triển kỹ năng; dạy học và rèn luyện ý chí; dạy học và phát triển trí nhớ...
Chương 6 Cơ sở tâm lý học của giáo dục nhân cách học sinh	4	8	-Đọc nội dung tâm lý học giáo dục nhân cách từ tài liệu [1], [2], [3], [6], [7]. -Chuẩn bị bài báo cáo thảo luận thực hành bài tập chương 6.

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
Chương 7 Lao động sự phạm và nhân cách người giáo viên	4	8	-Nhớ lại hình ảnh giáo viên ấn tượng nhất thời trung học và dựa vào lý thuyết về nhân cách sự phạm đọc từ các tài liệu [1], [2], [3], [4] để xác định đặc điểm phẩm chất và năng lực của giáo viên yêu nghề - Mỗi SV chuẩn bị một poster trình bày nội dung “Lời hứa sự phạm” để chia sẻ trên lớp

Cần Thơ, ngày 06 tháng 9 năm 2024

**TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG KHOA**



**Huyền Anh Huy**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



**Trần Lương**